|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNHUYỆN THANH LIÊM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |
| Số: /BC-UBND**(Dự thảo)** | *Thanh Liêm, ngày tháng 11 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao**

**năm 2024 đối với xã Liêm Cần, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.**

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn
mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg, ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới , đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND, ngày 08/3/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND, ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc s*ửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới,* *Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025*;

Căn cứ Kế hoạch số 1157/KH-UBND, ngày 17 tháng 9 năm 2021 của UBND huyện Thanh Liêm về việc xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới và xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các văn bản hướng dẫn thực hiện, đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 của các Sở, ngành, đơn vị của tỉnh Hà Nam;

Căn cứ đề nghị của UBND xã Liêm Cần tại Tờ trình số 152/TTr-UBND ngày 18/11/2024 về việc thẩm tra, đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024.

Căn cứ kết quả thẩm tra, đánh giá cụ thể thực tế xây dựng xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã Liêm Cần, UBND huyện Thanh Liêm báo cáo kết quả thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 đối với xã Liêm Cần, cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ THẨM TRA**

Thời gian thẩm tra (từ ngày 21/11/2024 đến ngày 26/11/2024):

1. Về hồ sơ

Thành phần hồ sơ đề nghị thẩm tra, xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024 của xã Liêm Cần đã được thực hiện đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg, ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới , đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

2. Về kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

- Thực hiện sự chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện; Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện Thanh Liêm với sự quyết tâm cao của Đảng ủy, HĐND, UBND xã và sự đồng thuận mạnh mẽ của đông đảo nhân dân trong xã, trong năm 2024 xã đã tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện xây dựng Nông thôn mới đề ra phương hướng, nhiệm vụ, triển khai các mục tiêu cụ thể nhằm nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chí để phấn đấu hoàn thành xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024. Đồng thời, Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng Đề án, Kế hoạch xây dựng nông thôn mới nâng cao năm 2024 để xin ý kiến đóng góp của các phòng, ban, ngành, đơn vị của huyện để hoàn thiện trình UBND phê duyệt để thực hiện.

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của thủ tướng Chính phủ về sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021- 2025. Thường trực Đảng ủy; Lãnh đạo UBND; Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã xây dựng và ban hành Nghị quyết số: 72-NQ-BCH, ngày 29/8/2023 về việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng ủy ban hành về việc xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 đã thành lập ban chỉ đạo xây dựng xã nông thôn mới nâng cao do đồng chí Bí Thư Đảng bộ xã làm Trưởng ban; UBND xã xây dựng Đề án số 01/ĐA ngày 28/12/2023 về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2024, Kế hoạch 19/KH-UBND ngày 19/01/2024 về xây dựng xã nông thôn mới nâng cao năm 2024. Thành lập ban quản lý xây dựng đề án, thành lập các tiểu ban, phân công cán bộ chỉ đạo, tổ giúp việc phụ trách các lĩnh vực cần tập trung mọi nguồn lực để đạt các tiêu chí đề ra của đề án. Chỉ đạo 4/4 thôn thành lập các tiểu ban của từng thôn trên cơ sở đề án chung của xã.

Đảng uỷ, UBND xã thường xuyên tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tiếp tục tập trung cao phát triển sản xuất theo hướng coi trọng giá trị gia tăng, phát triển bền vững; nâng cấp, xây dựng kết cầu hạ tầng; đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực về văn hoá, xã hội, an ninh trật tự; tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các cơ chế, chính sách trong xây dựng nông thôn mới; phát huy dân chủ trong Nhân dân và tính sáng tạo hiệu quả trông công việc; huy động mọi nguồn lực đáp ứng thực hiện hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Ban chỉ đạo xã cùng cả hệ thống chính trị tập trung chỉ đạo sâu sát cùng vào cuộc từ xã đến thôn. Các đồng chí trong Ban chỉ đạo được phân công về các thôn tiếp tục thực hiện tốt trách nhiệm của mình.

3. Xã Liêm Cần đã được UBND tỉnh Hà Nam công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017. Đến nay, đối chiếu với Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021- 2025, Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 *(Phụ lục 01)*; xã Liêm Cần tự đánh giá đã đạt 19/19 tiêu chí và 57/57 chỉ tiêu.

4. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2024

**4.1. Tiêu chí 1 về Quy hoạch**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.*

***-*** *Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.*

*- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Xã Liêm Cần đã có quy hoạch chung xây dựng xây dựng đến năm 2030, được UBND huyện Thanh Liêm phê duyệt tại Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 10/9/2021.

- Đã tổ chức công khai quy hoạch, hoàn thiện việc cắm mốc quy hoạch ngoài thực địa. Đã ban hành quy chế quản lý quy hoạch, quản lý tốt việc đầu tư xây dựng, trật tự xây dựng theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

***c) Tự đánh giá:***

Đạt chuẩn tiêu chí số 01 về quy hoạch

**4.2 Tiêu chí 2 về Giao thông**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- 95% tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh…)*

*- 100% tỷ lệ đường thôn và đường liên thôn dược cứng hóa và bảo trì hàng năm; 90% có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh…) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp.*

*- 95% tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp*

*- 100% tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa.*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí:***

Các tuyến đường xã đường thôn; liên thôn, ngõ xóm, trục chính nội đồng đều đạt theo tiêu chí, cụ thể:

- Có 8,35/8,35km đạt tỷ lệ 100% tuyến đường xã được bê tông hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện.Đã tiến hành ký hợp đồng lắp đặt biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc trên các tuyến đường trục xã, đường thôn. Các tuyến đường xã đều đã được trồng hoa, cây xanh, bóng mát và có hệ thống điện chiếu sáng.

- Có 13,87/13,87 km đạt tỷ lệ 100% đường trục thôn được bê tông cứng hóa hóa đảm bảo đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện. Trên các tuyến đường đều có hệ thống điện chiếu sáng.

- Có 7,23/7,23 km đạt tỷ lệ 100% đường ngõ xóm được cứng hóa đảm bảo sạch sẽ và không lầy lội vào mùa mưa. Trên các đường ngõ xóm các thôn đều lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng.

- Có 13,16/13,16 km đạt tỷ lệ 100% đường trục chính nội đồng được cứng hoá trong đó có 0,92 km đường trục chính nội đồng đã được bê tông hóa đạt tỷ lệ 7% cơ bản đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm.

***c) Tự đánh giá:***

Đạt chuẩn tiêu chí số 02 về giao thông

**4.3 Tiêu chí 3 về Thủy lợi và phòng chống thiên tai**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động ≥90%.*

*- Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả.*

*- Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước ≥ 30%.*

*- Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm.*

*- Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi.*

*- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Trên địa bàn xã có 01 HTX DVNN hoạt động có hiệu quả, bền vững, chịu trách nhiệm điều tiết tưới tiêu cho toàn bộ diện tích đất sản xuất nông nghiệp toàn xã. Hiện nay diện tích được tưới, tiêu chủ động. 100% diện tích lúa được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Hàng năm UBND xã chỉ đạo HTX và các thôn tổ chức kiểm tra, rà soát tiến hành nạo vét, củng cố, bảo trì các công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng theo phân cấp quản lý đạt tỷ lệ 100%.

- Địa phương đã thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, hộ chăn nuôi trên địa bàn, kết quả đảm bảo không có hiện tượng xả thải vào công trình thủy lợi.

 - Hệ thống các công trình thuỷ lợi được UBND huyện giao quản lý, khai thác thường xuyên được UBND xã và hợp tác xã kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, định kỳ các hạng mục công trình thủy lợi, đảm bảo phục vụ điều tiết nước cho địa phương.

- Các công trình thủy lợi nhỏ được kiểm soát các nguồn nước thải vào công trình. UBND xã đã xây dựng kế hoạch đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát và ký cam kết với các thôn về việc không xả thải trực tiếp vào các công trình.

- Công tác đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ của xã đạt loại tốt: Ban Chỉ huy PCTT & TKCN xã được thành lập và kiện toàn theo quy định, có phân công cụ thể trách nhiệm cho từng thành viên. 100% cán bộ xã tham gia trực tiếp tham gia công tác phòng, chống thiên tai; được tập huấn, nâng cao năng lực, trình độ theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện. Đã thành lập, củng cố và duy trì hoạt động thường xuyên của đội xung kích phòng, chống thiên tai trong đó nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ, dân quân cơ động và đoàn viên được tập huấn nghiệp vụ thường xuyên đáp ứng yêu cầu ứng phó giờ đầu khi có thiên tai xảy ra. 100% người dân thuộc vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai được phổ biến kiến thức về phòng, chống thiên tai.

Các hoạt động phòng, chống thiên tai được xã triển khai chủ động và có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu dân sinh như: Kế hoạch phòng, chống thiên tai của xã được phê duyệt và rà soát, cập nhật, bổ sung hàng năm theo quy định; có phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai. Chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ hoạt động phòng, chống thiên tai đáp ứng yêu cầu dân sinh tại chỗ theo kế hoạch được duyệt và theo hướng dẫn của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện.

 Xã có cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai như: Quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo phù hợp với quy hoạch phòng chống lụt bão. 100% cơ sở hạ tầng được xây dựng mới phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn an toàn trước thiên tai, có thông tin cảnh báo và ứng phó khi thiên tai xảy ra bao gồm: hệ thống thu nhận, truyền tải, cung cấp thông tin về dự báo và ứng phó thiên tai.

 ***c) Tự đánh giá:***

Đạt chuẩn tiêu chí số 03 về thuỷ lợi và phòng chống thiên tai

**4.4. Tiêu chí 4 về Điện**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*100% tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Xã có 2.751/2.751 hộ đạt tỷ lệ 100% số hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đảm bảo phục vụ nhu cầu dân sinh và sản xuất, kinh doanh.

Về hệ thống điện: Trên địa bàn xã có 8,8 km đường dây trung thế, 20 trạm biến áp, 82,5 km đường dây hạ thế.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 04 về điện

**4.5. Tiêu chí 5 về Giáo dục**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- 100% Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.*

*- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.*

*- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3.*

*- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.*

*- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại.*

*- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Trên địa bàn xã Liêm Cần có 03 trường ở 3 cấp học (01 trường Mầm non, 01 trường Tiểu học, 01 trường THCS). Trong những năm qua công tác dạy và học được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện, nhất là việc đầu tư kinh phí xây dựng, tu sửa cơ sở vật chất để xây dựng các trường học đạt chuẩn theo quy định. Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022 theo Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Trường Tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 năm 2022theo Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Trường THCS đạt chuẩn mức độ 2 theo Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giảng dạy và học tập, các phòng học, phòng chức năng, khuôn viên của cả 3 cấp học được đầu tư mua sắm, sửa chữa, xây mới đảm bảo đạt chuẩn, trong đó:

+ Trường Mầm non: Có 2 điểm trường được xây dựng ngày một khang trang, sạch đẹp, các phòng học đảm bảo diện tích, tiêu chuẩn theo quy định, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông. 100% trẻ đến trường được tổ chức nuôi ăn bán trú, tạo điều kiện cho các bậc cha mẹ yên tâm đi làm.

+ Trường Tiểu học: Được đầu tư xây mới Nhà đa năngdành cho tập luyện TDTT, xây mới 15 phòng học, có kế hoạch xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng trong năm 2023 đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất theo tiêu chí trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

+ Trường Trung học cơ sở: Được đầu tư xây mới 12 phòng học và 3 phòng bộ môn đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng trong năm học 2023-2024. UBND xã đã có chủ trương xây mới nhà tập Đa năng, nhà xe học sinh, giáo viên, cổng trường và tường rào phía sau trường, lát sân trường.

- Xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 05 tuổi năm theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Thanh Liêm về việc công nhận các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023. Năm học 2023-2024, số trẻ em 5 tuổi đến lớp: 132/132, đạt tỉ lệ 100%.

- Xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và Trung học cơ sở mức độ 3 năm 2023, theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Thanh Liêm về việc công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023. Năm học 2023-2024, Số trẻ em 6 tuổi vào lớp 1: 151/151, đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6: 163/163, đạt tỷ lệ 100%;trẻ em hết Trung học cơ sở tiếp tục học Phổ thông trung học là 487/490đạt tỷ lệ 99,39%. Tổng số trẻ em trong độ tuổi từ 15 đến 18 tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT, GDTX và học nghề là 487/490 = 99,39%.

- Xã đạt chuẩn xoá mù chữ mức độ 2 năm 2023, theo Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Thanh Liêm về việc công nhận các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2023.

- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại tốt và được công nhận Tập thể Lao động tiên tiến năm 2023 theo Quyết định số: 2144/QĐ-UBND ngày 14/07/2023 của UBND huyện Thanh Liêm về việc khen thưởng thành tích Ngành Giáo dục huyện Thanh Liêm năm học 2022-2023.

- Trường mầm non đã triển khai thực hiện nội dung, mục tiêu phát triển thể chất cho trẻ em theo hướng tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình giáo dục mầm non;

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 05 về Giáo dục

**4.6. Tiêu chí 6 về Văn hóa**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.*

*- Di sản văn hoá được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định.*

*- Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới ≥70%*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Trên địa bàn xã đã có 4/4 điểm thực hiện lắp đặt tương đối đầy đủ các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời. Còn ¾ thôn mới có sân bóng chuyền hơi, sân cầu lông. Hàng năm thực hiện hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Trung tâm văn hóa huyện đã tham gia các giải thi đấu do huyện tổ chức, ngoài ra xã còn tổ chức giao lưu bóng chuyền hơi, kéo co, chạy olympic vì sức khỏe toàn dân, nhân dịp các ngày lễ lớn của dân tộc, tổ chức liên hoan văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân, tiễn thanh niên lên đường nhập ngũ, kỉ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc. Các câu lạc bộ nhà văn hóa khu thể thao đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia, tỷ lệ người dân tham gia các hoạt động thể thao đạt 32,1%

- Nhà văn hoá xã đã được xây mới xong năm 2015 đạt chuẩn về quy mô với diện tích sân khấu 80m2 và hội trường diện tích 260m2 tương ứng với 250 chỗ ngồi. Năm 2024 được đầu tư các trang thiết bị như màn hình led, hệ thống ánh sáng, loa đài phục vụ tốt hoạt động văn hóa văn nghệ của địa phương. Hiện nay, Nhà văn hóa xã đồng thời là Trung tâm Văn hóa - Học tập cộng đồng xã. NHà đa năng của xã đang được xây dựng và hoàn thiện nghiệm thu đưa vào sử dụng trong cuối năm 2024, có sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của nhân dân.

- Đối với hoạt động thư viện, có phòng đọc thư viên riêng cho nhân dân, thôn Nhất Nhì, Vực Trại Nhuế có phòng đọc, tủ sách với trên 2000 đầu sách. Thư viện của trường Trung học cơ sở, trường tiểu học.

- Nhà văn hóa, khu thể thao của 4/4 thôn đáp ứng yêu cầu đối với tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, thực hiện xây dựng mới (thôn Nhất Nhì, thôn Tam Tứ, thôn Ngũ Cõi) và sửa chữa (thôn Vực Trại Nhuế) tiến hành tổ chức khánh thành nhà văn hóa thôn và lập hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán theo đúng hướng dẫn của cấp trên. Nhà văn hoá mới đã chỉnh trang khuôn viên nhà văn hóa và sân thể thao để đưa vào sử dụng phục vụ thể dục thể thao cho nhân dân. Các nhà văn hóa thôn có đầy đủ trang thiết bị loa đài, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, điểm truy cập wifi dùng chung, trồng bổ sung cây xanh, bóng mát, lắp đặt các dụng cụ thể dục, thể thao ngoài trời đảm bảo đủ điều kiện cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hoá, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe cho nhân dân.

- Có 02 thôn xây dựng cổng làng là thôn Tam Tứ và thôn Nhất Nhì, toàn bộ kinh phí xây dựng do nhân dân đóng góp và huy động nguồn lực của con em xa quê với tổng kinh phí ~ 2 tỷ đồng.

- Di sản văn hóa trên địa bàn xã được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. Xã có 01 di tích lịch sử cấp quốc gia là Đền Lăng hiện đang được đầu tư tôn tạo, nâng cấp và phục dựng lại lễ hội truyền thống của Đền Lăng vào ngày 6,7,8 tháng 3 âm lịch hàng năm. Ngoài ra có 03 di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh gồm: Chùa Tứ; Đình Trại Hạ; được cải tạo nâng cấp năm 2021 với kinh phí gần 1 tỷ đồng; Đình Bông được công nhận năm 2022.

 - 04/04 thôn hoàn thành việc xây dựng, điều chỉnh hương ước, quy ước làng văn hóa. Nhân dân toàn xã tích cực hưởng ứng tham gia phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang, lễ hội. Đến nay 04/04 thôn đã được công nhận và duy trì danh hiệu thôn “*Làng văn hoá*” năm 2024.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 06 về văn hoá

**4.7 Tiêu chí 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*Có mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Xã có 01 chợ đảm bảo nhu cầu mua bán của nhân dân trong xã. Đảm bảo các yếu tố theo Quyết định 1214/QĐ-BCT ngày 22/6/2022 của Bộ Công thương.

Nền chợ được đổ bê tông đá 1x2, đảm bảo đi lại và không lầy lội vào mùa mưa.

Chợ có biển tên chợ, có 01 nhà vệ sinh cho cả nam và nữ với đầy đủ thiết bị. 01 bể chứa nước, 01 bể chứa rác. Vị trí nhà để xe nằm ở phía nam cổng vào chợ đáp ứng nhu cầu mua bán tại chợ.

Hệ thống thoát nước của chợ đảm bảo thoát nước khi mưa lớn và tiêu thoát nước thải sinh hoạt trong khu vực chợ. Hệ thống phòng cháy chữa cháy của chợ có đầy đủ các thiết bị và đảm bảo khắc phục khi có sự cố xảy ra.

Chợ có hệ thống nước sạch đảm bảo nhu cầu sử dụng của các tiểu thương, có hệ thống điện được lắp đặt đảm bảo theo quy định.

Ban quản lý chợ phân công cho thành viên tổ chức thu gom rác và vẫn chuyển rác về khu trung chuyển để đưa đi xử lý.

Chợ có các gian hàng được bố trí các khu vực khác nhau, bố trí riêng lẻ đảm bảo theo quy định chợ kinh doanh thực phẩm.

Nội quy chợ được niêm yết công khai ngay tại khu vực cổng chợ trong đó quy định các loại mặt hàng được phép kinh doanh, khi kinh doanh phải đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

Hệ thống phòng cháy chữa cháy được bố trí lắp đặt hợp lý trong khu vực chợ, có biển cảnh báo và đảm bảo quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 07 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn

**4.8. Tiêu chí 8. Thông tin và truyền thông**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân*

*- Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh ≥80%*

*- Có dịch vụ báo chí truyền thông*

*- Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý,điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội*

*- Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,…)*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, có các thiết bị phục vụ công việc *(máy tính có kết nối mạng internet, máy quét tài liệu, cân điện tử, đầu đọc mã vạch và các công cụ, dụng cụ, đồ dùng,...)*. Điểm bưu có các dịch vụ như: gửi, nhận, phân loại, xử lý, truyền tải, cung cấp thư từ, hộp thư, chuyển phát hàng hóa. Danh mục các dịch vụ có bao gồm “*Dịch vụ thư có địa chỉ nhận, khối lượng đơn chiếc*”

- Xã có 07 cột viễn thông tiếp sóng của các đài viễn thông, có 15 điểm truy cập Internet tập trung, có hạ tầng internet về đến 4/4 thôn đáp ứng nhu cầu của người dân theo dõi tình hình phát triển kinh tế - xã hội, theo dõi tin tức hàng ngày. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh trên địa bàn xã đạt trên 90,72%.

Có dịch vụ báo chí truyền thông: Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn đạt chuẩn theo quy định, có 100% các hộ gia đình trong xã thu xem được 1 trong các phương thức trên, xã có điểm bưu điện văn hóa cung cấp các xuất bản phẩm về báo chí.

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới, xã đã thành lập trang thôn tin điện tử với tên miền http://liemcan.thanhliem.hanam.gov.vn, tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt: 100%; 100% cán bộ công chức xã được bồi dưỡng tập huấn kiến thức kỹ năng số an toàn thông tin; Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản đạt 70%.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cho cán bộ công chức xã được bồi dưỡng, tập huấn công tác quản lý, điều hành, ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu của công việc, tập huấn cho người dân trong độ tuổi lao động được phổ biến kiến thức về sử dụng máy tính và kỹ năng số cơ bản.

- Trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, một số điểm du lịch cộng đồng tiêu biểu trên địa bàn xã có trạm Wifi kết nối Internet miễn phí.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 08 về thông tin và truyền thông

**4.9 Tiêu chí 9 về Nhà ở dân cư**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

T*ỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố ≥97%*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Trong quá trình xây dựng NTM, xã đã có kế hoạch phát động nhân dân xóa nhà không an toàn, xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang nhà ở, khuôn viên đảm bảo quy mô, tiêu chuẩn của Bộ Xây dựng, thực hiện tốt chính sách nhà ở cho người nghèo, người có công theo chính sách của Chính phủ. Trong những năm qua cùng với ngân sách nhà nước, xã đã kêu gọi sự ủng hộ từ các tổ chức, cá nhân những nhà hảo tâm để giúp đỡ các hộ nghèo, người có công với cách mạng, xây dựng nhà ở kiên cố. Tuy nhiên có một số hộ sống chung trong 1 căn nhà nên số căn nhà trên địa bàn xã là 2751 căn. Tỷ lệ nhà ở dân cư đảm bảo 3 cứng đạt 2696/2751 căn nhà đạt tỷ lệ 98%

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 09 về nhà ở dân cư

**4.10 Tiêu chí 10. Thu nhập**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*Thu nhập bình quân đầu người >72 (triệu đồng/người)*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã đã triển khai đồng bộ các giải pháp và huy động tối đa mọi nguồn lực để phát triển toàn diện các lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ, thu hút các Công ty, doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn, tư vấn xuất khẩu lao động. Vận động nhân dân đẩy mạnh phát triển kinh tế, tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, con vật nuôi, tiếp thu các tiến bộ KHKT. Tuyên truyền người dân đi xuất khẩu lao động vừa tạo công ăn việc làm, vừa tăng thu nhập cho người dân trong xã. Cụ thể:

 - Về sản xuất nông nghiệp:

HTX dịch vụ nông nghiệp xã Liêm Cần thực hiện các khâu dịch vụ thiết yếu. Trên địa bàn xã có “ Cánh đồng mẫu” với diện tích 20 ha tại thôn Vực Trại Nhuế

- Về tiểu thủ công nghiệp, thương mại dịch vụ và thu nhập khác:

Hàng năm UBND xã phối hợp với các Công ty, doanh nghiệp thực hiện việc tuyển dụng lao động vào làm việc tại các Công ty trên địa bàn xã,

Phối hợp với các ngân hàng trong và ngoài tỉnh, tạo điều kiện xác nhận hồ sơ vay vốn để nhân dân mở rộng sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế hộ gia đình. Các hộ vay vốn kinh doanh làm ăn đều có lãi, không có trường hợp nợ xấu, nợ khó đòi xảy ra trên địa bàn.

Các doanh nghiệp, các hộ cá thể ở tất cả các lĩnh vực, nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, dịch vụ ngoài việc tạo ra thu nhập cho đơn vị mình còn tạo việc làm cho nhiều lao động nông nhàn tại địa phương. Nguồn thu từ tiền công, tiền lương, thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh và các khoản thu khác của người nông dân địa phương đóng góp thu nhập của toàn xã.

Tính tổng thu từ các lĩnh vực, các nguồn thu năm 2024 thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đạt 72,403triệu đồng/người/năm.​

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 10 về thu nhập

**4.11 Tiêu chí 11 về Nghèo đa chiều**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*Tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025 <1,0 %.*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Tổng số hộ dân trong toàn xã là 2692 hộ

Số hộ nghèo qua rà soát cuối năm 2023 của xã là: 34 hộ đến tháng 6/2024 giảm còn 33 hộ lý do giảm : chết

 Số hộ cận nghèo qua rà soát cuối năm 2023 của xã là: 9 hộ

 - Trong đó:

 + Số hộ nghèo không có khả năng lao động là: 14 hộ

 + Số hộ cận nghèo không có khả năng lao động là: 02 hộ

- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều rà soát cuối năm 2023 (%) là:

|  |  |
| --- | --- |
|  (33-14)  | x 100% = 0.71% |
| (2692 -14) |

 - Tỷ lệ hộ cận nghèo đa chiều rà soát cuối năm 2023 (%) :

|  |  |
| --- | --- |
|  (9-2)  | x 100% = 0.26% |
| (2692 - 2) |

Tỷ lệ nghèo đa chiều năm 2023 là : 0,71% + 0,26% = **0,97%**

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều

**4.12 Tiêu chí 12 về Lao động**

***a)Yêu cầu của tiêu chí***

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo *(áp dụng đạt cho cả nam và nữ)*≥85%

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ *(áp dụng đạt cho cả nam và nữ)*≥38%

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Toàn xã có 4969 người trong độ tuổi lao động. Trong đó có 3230 người đã qua các lớp đào tạo bao gồm: những người tại các trường Đào tạo nghề, Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, trên đại học, công nhân kỹ thuật, người xuất khẩu lao động. Số còn lại trong độ tuổi còn là học sinh trung học phổ thông, người lao động sinh sống, làm việc tại địa phương. UBND xã chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể tổ chức các hội nghị tuyên truyền về chính sách đào tạo lao động và giải quyết việc làm cho lao động thông qua các đợt giao dịch việc làm do tỉnh, huyện tổ chức, triển khai các lớp đào tạo, truyền nghề, nâng cao tay nghề cho lao động nông thôn như trồng lúa, trồng cây ăn quả, chăn nuôi và được qua đào tạo trực tiếp tại các cơ sở cắt may, cơ khí, mộc. Kết quả theo số liệu điều tra năm 2024, số lao động qua đào tạo là 4274 người đạt 86,0 %.

- Số lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 1938/4969 lao động (39%).

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 12 về Lao động

**4.13 Tiêu chí 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định ≥1 HTX*

*- Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn ≥1 sản phẩm*

*- Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, hoặc mô hình liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm ≥1 mô hình*

*- Ứng dụng công nghệ số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã ≥1 sản phẩm*

*- Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử ≥10%*

*- Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng ≥1 vùng*

*- Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội*

*- Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường) ≥1 mô hình*

***b. Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Trên địa bàn xã có 01 Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2012. HTXDVNN đã thực hiện tốt các khâu dịch vụ thiết yếu cho thành viên. Ngoài ra HTX còn thực hiện ký hợp đồng Duy trì vùng cánh đồng mẫu với diện tích 31,5 ha lúa chất lượng cao liên kết với công ty Long Vũ để tiêu thụ sản phẩm.

- Vùng sản xuất lúa (Bắc thơm) với diện tích 20 ha tại thôn Vực Trại Nhuế ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu (làm đất, cấy máy, phun thuốc, thu hoạch và tiêu thụ sản phẩm), liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm đã được Chi cục trồng trọt và BVTV và Kiểm Lâm - Sở NN&PTNT tỉnh Hà Nam cấp “giấy xác nhận mã số vùng trồng” mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn 1,5 lần và có tiềm năng mở rộng.

- Tổ chức tập huấn cho các hộ dân tiêu biểu về truy suất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.

- Đối với một số sản phẩm chủ lực của xã như: cây đá cảnh, nấm ăn, hoa các loại, cá... đã được các hộ dân bán qua các kênh thương mại điện tử, mạng xã hội như Facebook, Zalo...

- Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã đang hoàn thiện để được cấp mã vùng.

- Trên địa bàn xã có di tích lịch sử văn hóa đền Lăng đã được triển khai quảng bá về điểm du lịch và lễ hội qua các kênh truyền thông và internet. Qua cổng thông tin điện tử của xã.

- Xã có 03 mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường) gồm: mô hình nấm với diện tích 1000m2, cây đá cảnh, trồng hoa.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

**4.14 Tiêu chí 14 về Y tế**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) ≥95%*

*- Xã triển khai thực hiện quản lý sức khỏe điện tử*

*- Xã triển khai thực hiện khám chữa bệnh từ xa*

*- Xã triển khai thực hiện tốt sổ khám chữa bệnh điện tử*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

Về cơ sở vật chất của trạm y tế xã đáp ứng được yêu cầu khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân trong, ngoài xã. Về đội ngũ cán bộ, nhân viên tại trạm y tế có 5 người. Hàng năm luôn duy trì, giữ vững các tiêu chí Quốc gia về Y tế xã đã đạt.

- Công tác tuyên truyền vận động người dân tham gia Bảo hiểm y tế được Đảng ủy, UBND xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ, tổ chức rà soát số người chưa có thẻ BHYT trên địa bàn, giao chỉ tiêu cho đại lý BHYT và phân công trách nhiệm cho trạm y tế xã phối hợp với các ban ngành đoàn thể từ xã đến thôn tuyên truyền vận động để người dân tham gia BHYT tự nguyện. Kết quả Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) đạt tỷ lệ 95,18 %.

Trạm y tế tập trung nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân, tổ chức khám. Thực hiện việc ứng dụng cơ sở dữ liệu dân cư, căn cước công dân và tài khoản định danh điện tử, tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe trên địa bàn xã đạt 93,1%, tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt >40%; tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt >90%.

Triển khai thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch; công tác tiêm chủng mở rộng; công tác an toàn thực phẩm. Kết quả tỷ lệ trẻ em < 1 tuổi được tiêm chủng các loại vác xin phổ cập theo quy định của Bộ y tế tình hình dịch bệnh trên địa bàn xã được kiểm soát.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 14 về Y tế

**4.15 Tiêu chí 15 về Hành chính công**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính*

*- Có dịch vụ công trực tuyến một phần trở lên*

*- Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

 - Thời gian qua, xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính; lặp đặt hệ thống camera, hệ thống máy tính, máy scan, màn hình cảm ứng bố trí cán bộ tại bộ phận một cửa để phục vụ số hóa hồ sơ, tài liệu, kết quả cho tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết các thủ tục hành chínhbảo đảm tính pháp lý, hiệu quả, minh bạch, công bằng, cụ thể:

- Tại UBND xã đã trang bị 17 máy tính trong đó 15 máy vi tính có kết nối mạng internet, 12 máy in cho cán bộ, công chức xã để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, trong đó dành riêng 03 bộ máy vi tính được trang bị đầy đủ gồm máy in, máy scan cho công chức Văn phòng - Thống kê, Tư pháp – hộ tịch làm nhiệm vụ chuyên trách tại Bộ phận một cửa thực hiện số hóa hồ sơ, tài liệu, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch thủ tục hành chính, đồng thời hỗ trợ cho tổ chức, cá nhân nếu có nhu cầu sử dụng khi đến giao dịch, thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tại Bộ phận một cửa của xã có lắp 02 camera giám sát theo dõi toàn bộ khu vực làm việc, có kết nối liên thông với cơ quan nhà nước cấp trên; 100% cán bộ, công chức chuyên trách và trực chuyên môn tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính được tập huấn sử dụng phần mềm một cửa điện tử, phần mềm dùng cho chuyên ngành như lĩnh vực Hộ tịch, chứng thực điện tử đáp ứng được yêu cầu tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho tổ chức, cá nhân. Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua Cổng Dịch công quốc gia, Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh; đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch theo quy định.

- Từ đầu năm 2024 đến nay xã Liêm Cần đang thực hiện giải quyết thủ tục hành chính trên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 4 tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 100%, 765/765 hồ sơ.Các thủ tục hành chính của xã đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy trình, quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp

- 100% các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của cấp xã được niêm yết công khai đúng quy định tại Bộ phận một cửa; Cán bộ, công chức trực, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính nghiêm túc thực hiện đúng tác phong lề lối làm việc, nghiêm cấm có cử chỉ hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật trong giải quyết thủ tục hành chính. Do vậy, cho đến nay các tổ chức, cá nhân và nhân dân trong xã khi đến thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa thực sự cảm thấy hài lòng nên không để xảy ra khiếu nại vượt cấp.

- UBND xã đã triển khai và thực hiện nghiêm mô hình *“Chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ”* thực hiện *“6 biết, 3 không, 3 thể hiện”*.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 15 về Hành chính công

**4.16 Tiêu chí 16 về Tiếp cận pháp luật**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật và mô hình điển hình về hòa giải cơ sở*

*- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải thành ≥90%*

*- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu ≥90%*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Trên địa bàn xã đã có 4/4 tổ hòa giải ở cơ sở, xã đã có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận.

- Hàng năm UBND xã phối hợp với phòng tư pháp huyện, trung tâm trợ giúp pháp lý của tỉnh tổ chức hội nghị tuyên truyền pháp luật và trợ giúp pháp lý cho nhân dân trong xã và các đối tượng khuyết tật. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu đạt 100%.

- Công tác hòa giải được quan tâm ngay từ cơ sở. 4/4 thôn đều có các tổ hòa giải, các vụ việc được hòa giải ngay tại cơ sở nên hạn chế đơn thư vượt cấp.

- Tỷ lệ mâu thuẫn tranh chấp vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành đạt 92%.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật

**4.17 Tiêu chí 17 về Môi trường**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường*

*- 100% Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường*

*- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định ≥98%*

*- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả ≥50%*

*- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn ≥50%*

*- 100% Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường*

*- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường. ≥80%*

*- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường ≥95%*

*- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.*

*- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng năm 2023 ≥18%*

*- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn ≥4 m2/người*

*- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định ≥90%*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Hiện nay, trên địa bàn xã không có khu kinh doanh, dịch vụ chăn nuôi, giết mổ, nuôi trồng thủy sản và khu chăn nuôi tập trung, việc chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm, thủy sản chủ yếu là các hộ chăn nuôi vừa và nhỏ lẻ đều có cam kết đảm bảo xử lý chất thải đảm bảo theo quy định trước khi xả thải ra môi trường.

- Các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn chủ yếu là các hộ sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh ăn uống và chế biến. Các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn, đạt 100%. Hiện nay trên địa bàn xã có 01 làng nghề cây đá cảnh tại thôn Động Nhất, UBND xã đã xây dựng Phương án bảo vệ môi trường làng nghề và được UBND huyện Thanh Liêm phê duyệt.

- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý theo quy định: chất thải rắn trên địa bàn được tổ thu gom bốc xúc, vận chuyển về 02 bể chứa trung chuyển của xã, sau đó được Công ty Môi trường huyện đưa đi xử lý tập trung, tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt 100%. Xã Liêm Cần đã xây dựng 02 bể trung chuyển của xã đạt chuẩn theo quy định và có lắp đặt hệ thống Camera an ninh để đảm bảo việc xử lý vi phạm trong lĩnh vực môi trường.

- Có 84 % các hộ dân trên địa bàn xã đã áp dụng các biện pháp xử lý nước thải sinh hoạt như bể lắng, hố ga... trước khi thải ra hệ thống tiêu thoát nước.

- Hội liên hiệp phụ nữ xã đã triển khai các giải pháp để tuyên truyền, vận động các hộ thực hiện phân loại rác thải tại nguồn, tỷ lệ các hộ đã thực hiện phân loại đạt 50,55%.

- Trên các xứ đồng trong toàn xã, bố trí các bể chứa vỏ chai, bao thuốc bảo vệ thực vật với số lượng 52 bể tại các cánh đồng và được hội nông dân và tổ thu gom rác thu dọn sau mỗi mùa vụ về bãi rác trung chuyển sau đó được Công ty Môi trường huyện đưa đi xử lý tập trung; rác thải tại trạm y tế được thu gom theo quy định. Tỷ lệ thu gom, xử lý đạt 100%

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường đạt tỷ lệ 85%. Trong đó 40% các hộ thu gom làm nấm ăn, 30% các hộ thu gom làm thức ăn chăn nuôi và phục vụ trồng trọt, 15% được các hộ xử lý làm phân bón ngay tại ruộng.

- Trên địa bàn xã chủ yêu có các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ, cán bộ thú y đã thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các hộ thực hiện tốt các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi, bảo vệ môi trường. Các hộ đã tích cực áp dụng các mô hình đệm lót sinh học, hầm bioga để giảm phát thải mùi, xử lý chất thải tránh gây ô nhiễm khu vực xung quanh, tỷ lệ các hộ đã chấp hành đạt 96% (583/607 hộ).

- Trên địa bàn xã không có cơ sở hóa táng. Các nghĩa trang hiện có trên địa bàn xã đã được quy hoạch theo 9 thôn trước đây và sử dụng theo quy định, các thôn làng đều có hương ước trong đó quy định về việc sử dụng nghĩa trang, với mỗi phần mộ hung táng sử dụng 4m2, cát táng là 2m2. Xã đã quy hoạch nghĩa trang tập trung theo tinh thần nghị quyết số 18 của HĐND tỉnh. Thực hiện Quyết định số 03 của UBND tỉnh, xã đã thực hiện quy trình các bước và di chuyển được 53 ngôi mộ nhỏ lẻ vô chủ về nghĩa trang tập trung các thôn.

- Đến 30/7/2024, số người chết sử dụng hình thức hỏa táng là 9/36 người = 25%. (yêu cầu của tiêu chí là trên 18%).

- Các tuyến đường liên thôn, liên xã, các điểm sinh hoạt cộng đồng, điểm vui chơi giải trí tại các thôn... được trồng hoa, cây cảnh, cây bóng mát. Công tác tuyên truyền, vận động người dân tự chỉnh trang khuôn viên, tường rào, cải tạo vườn tạp và trồng hoa, cây xanh trên các trục đường xã vừa cải tạo nâng cấp mang lại cảnh quan môi trường nông thôn trên địa bàn xã thực sự sáng - xanh - sạch - đẹp. Tỷ lệ đất cây xanh đạt >5 m2/người.

 - Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định đạt 100%.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 17 về Môi trường

**4.18 Tiêu chí 18 về Chất lượng môi trường sống**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

***-*** *Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung ≥85%*

*- Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm >80 lít*

*- Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững ≥80%*

*- 100% Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm*

*- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã*

*- 100% Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

- Tỷ lệ hộ dùng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 100%. Trong đó: Tỉ lệ hộ sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung là 94,98% (2613/2751hộ) do công ty nước sạch Mỹ Đà cung cấp.

- Chỉ tiêu cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm đạt từ 80-110lít.

 - Chỉ tiêu tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý khai thác hoạt động bền vững đạt 100% (địa bàn có 1 nguồn cung cấp nước sạch tập trung là công ty nước sạch Mỹ Đà)

- Chỉ tiêu tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm năm được tập huấn về an toàn thực phẩm: Hiện nay UBND xã đang giao cho cán bộ chuyên môn lập danh sách các hộ gia đình, chủ cơ sở để đăng kí tập huấn đảm bảo tỷ lệ theo quy định. Xã đã ký cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với 100% các hộ SXKD trên địa bàn.

- Hàng năm UBND xã, Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm thành lập đoàn kiểm tra ATTP đối với các hộ sản xuất kinh doanh thực phẩm, kinh doanh ăn uống và chế biến (3 lần/năm vào Tết Nguyên Đán, Tháng an toàn thực phẩm và dịp Tết Trung thu). Hiện nay trên địa bàn xã không có trường hợp nào vi phạm về an toàn thực phẩm.

- Trên địa bàn xã không có cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Có 2.663 hộ/2663 đạt 100% số hộ dân có nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh đảm bảo 3 sạch.

## - Trên địa bàn xã hiện nay không có bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt, các bãi chôn lấp trước đây đã được dọn dẹp, phủ đất, trồng cây xanh đảm bảo vệ sinh môi trường. Hiện nay trên địa bàn xã có 02 bể trung chuyển rác để trung chuyển rác thải sinh hoạt và được Công ty môi trường bốc xúc kịp thời, sạch sẽ, không còn tình trạng ùn ứ, ô nhiễm môi trường.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống

**4.19 Tiêu chí 19 về Quốc phòng và an ninh**

***a) Yêu cầu của tiêu chí***

*- Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân*

*- Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả*

***b) Kết quả thực hiện tiêu chí***

## - Đảm bảo đầy đủ chỉ tiêu, tiêu chí của xã nông thôn mới

## + Ban CHQS cấp xã đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến và hoàn thành tốt các chỉ tiêu quốc phòng.

## + Ban CHQS xã xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện, kế hoạch về công tác dân quân theo quy định

+ Biên chế BCHQS xã gồm 4 chức danh: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó, Phó chỉ huy trưởng theo quy định. Hiện nay xã đang có ¾ chức danh, đối với chức danh Chỉ huy trưởng đang thực hiện kiêm nhiệm. ¾ chức danh đều có bằng Đại học.

## + Có phòng làm việc riêng; có trang thiết bị làm việc theo quy định của pháp luật, bố trí khoa học, có hệ thống biển bảng chính quy, tủ lưu trữ hồ sơ, tài liệu gọn gàng, đầy đủ.

## + Làm tốt công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân xã, nâng tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân lên trên 25%; thôn đội trưởng, Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng dân quân cơ động là đảng viên.

## + Duy trì lực lượng dân quân thực hiện nghiêm chế độ trực SSCĐ theo quy định tại Thông tư số 43/2020/TT-BQP ngày 23/4/2020 của Bộ Quốc phòng; đảm bảo đúng, đủ quân số, vũ khí trang bị, công cụ hỗ trợ theo biên chế. Luyện tập và xử lý thành thạo, hiệu quả các tình huống, phương án SSCĐ sát thực tế.

## + Lực lượng dân quân phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nâng cao hiệu quả hoạt động giữ gìn an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng chống dịch bệnh, phòng chống cháy nổ, cháy rừng và bảo vệ rừng trên địa bàn.

- Hàng năm, Công an xã tham mưu với Đảng ủy ban hành các Nghị quyết, tham mưu UBND xã ban hành các kế hoạch về triển khai công tác an ninh trật tự. Kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Trên địa bàn xã không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên, phạm các tội về xâm hại trẻ em; các loại tội phạm và tệ nạn xã hội (ma tuý, trộm cắp, cờ bạc…) và tai nạn giao thông giảm so với năm trước; không có công dân cư trú trên địa bàn gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; địa bàn xã không để xảy ra cháy nổ;4/4 thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. Lực lượng Công an xã được xây dựng, củng cố trong sạch, vững mạnh theo quy định của Pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an. Đặc biệt là lực lượng công an chính quy về công tác tại xã góp phần nâng cao và củng cố công tác an ninh tại địa phương.

Xã đã xây dựng một số mô hình Thường xuyên củng cố, duy trì việc thực hiện các mô hình về phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ như mô hình “camera an ninh”; mô hình “Nhà tôi có bình chữa cháy”; mô hình “xã không có tín dụng đen”; mô hình “Tổ liên gia tự quản về phòng cháy, chữa cháy”. Hiện nay các mô hình đang được duy trì và phát huy hiệu quả cao trong công tác đảm bảo an ninh trật tự. Tổ chức triển khai thực hiện Luật lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; kiện toàn, xây dựng, tổ chức lễ ra mắt lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự tại cơ sở, xã có 04 tổ, với 16 thành viên.

***c) Tự đánh giá***

Đạt chuẩn tiêu chí số 19 về Quốc phòng và an ninh

5. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

Qua báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Liêm Cần, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã đối chiếu, thẩm tra và có Báo cáo xác nhận xã Liêm Cần đến nay không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

6. Về kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2025 của UBND xã Liêm Cần.

***6.1. Về quan điểm***

- Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn để phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn; là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị.

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong xã, tập trung chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng tiêu chí nông thôn mới nâng cao; nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững với mục tiêu*“Xây dựng nông thôn mới ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng, văn minh, có cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất phù hợp, kết cấu hạ tầng kinh* tế - xã hội phát triển ngày càng hiện đại”.

- Đây còn là cuộc vận động rộng rãi, thu hút các nguồn lực trong toàn xã hội cùng tham gia; trong đó cấp ủy Đảng và Chính quyền cơ sở đóng vai trò lãnh đạo, điều hành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiệm vụ tuyên truyền, vận động; nông dân vừa là chủ thể thực hiện vừa là đối tượng thụ hưởng thành quả đạt được.

- Phương châm thực hiện là dựa vào nội lực cộng đồng dân cư là chsnh, có sự hỗ trợ một phần từ ngân sách Nhà nước; khuyến khích các thành phần kinh tế cùng tham gia; đảm bảo phương châm “ *Dân cần, dân biết, dân bàn, dân đóng góp, dân làm, dân kiểm tra, dân quản lý và dân hưởng thụ*”

***6.2. Về mục tiêu***

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu Chương trình đã đề ra là: Xây dựng NTM có kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội từng bước hiện đại; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển nông thôn theo quy hoạch; xã hội nông thôn dân chủ ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; môi trường sinh thái được bảo vệ; an ninh trật tự được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân càng được nâng cao. Không ngừng duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao theo bộ tiêu chí NTM nâng cao trên địa bàn xã theo quy định tại Quyết định 43/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh Hà Nam; Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND, ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 phấn đấu tiến tới đạt xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

- Phát huy kết quả đã đạt được trong xây dựng NTM, tiếp tục huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thực hiện thắng lợi việc duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí. Động viên các tầng lớp nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, tích cực hưởng ứng xây dựng NTM với những việc làm thiết thực và cụ thể góp phần duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí. Xác định rõ nội dung công việc, tổng dự toán ngân sách thực hiện, làm rõ nhu cầu vốn từ các nguồn cho từng công trình, dự án, mô hình được lập, thời gian, giải pháp thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai kế hoạch. Tiếp tục nhiệm vụ xây dựng NTM phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và nhu cầu của người dân.

Tập trung sự lãnh đạo của các chi bộ, sự quản lý điều hành của chính quyền, phát huy dân chủ với phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân hưởng thụ”.*  Động viên các tầng lớp nhân dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, tích cực hưởng ứng xây dựng NTM với những việc làm thiết thực và cụ thể góp phần duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí. Xác định rõ nội dung công việc, tổng dự toán ngân sách thực hiện, làm rõ nhu cầu vốn từ các nguồn cho từng công trình, dự án, mô hình được lập, thời gian, giải pháp thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai kế hoạch. Tiếp tục giữ vững và có những giải pháp cụ thể để thúc đẩy sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

Phấn đấu đạt được các chỉ tiêu cơ bản giai đoạn 2022-2025: Thu nhập bình quân đầu người tăng bình quân hàng năm 5-10%; Tổng thu nhập trên địa bàn xã tăng hàng năm từ 12-15%; Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều, hộ cận nghèo còn lao động của xã luôn duy trì dưới 1%, Tỷ lệ người dân tham gia BHYT luôn đạt trên 96% và hướng đến BHYT toàn dân; 100% rác thải thường xuyên được thu gom và xử lý đạt 98% trở lên; Tỷ lệ gia đình văn hóa hàng năm đạt 98% trở lên; An ninh – quốc phòng giữ vững; an ninh trật tự đảm bảo, không có trọng án, tội phạm, tệ nạn xã hội được hạn chế. Duy trì, nâng cao chất lượng bộ tiêu chí NTM nâng cao trên địa bàn xã theo quy định tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh, Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND, ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025.

 ***6.3. Về nội dung, giải pháp***

*a) Về công tác chỉ đạo, lãnh đạo*

- Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết chuyên đề về nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới nâng caovà lồng ghép các nhiệm vụ xây dựng nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trong các chuyên đề hàng tháng

- Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức đoàn thể tiếp tục tuyên truyền vận động hội viên, đoàn viên chấp hành và vận động gia đình, người thân thực hiện tốt chủ trương và nội dung nâng cao chất lượng các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

- Các chi bộ thôn, xóm ra Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng kế hoạch chi tiết của từng đơn vị trên cơ sở Đề án chung của xã, phân công cụ thể cán bộ trực tiếp chỉ đạo, lãnh đạo từng nội dung công việc.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong công tác xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo, Ban quản lý xã, Các tiểu ban chỉ đạo xây dựng NTM, nông thôn mới nâng cao của thôn; xây dựng kế hoạch chi tiết và lộ trình thực hiện để triển khai thực hiện nâng cao chất lượng từng tiêu chí, chỉ tiêu, phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu NTM, nông thôn mới nâng cao. Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao đồng thời chấn chỉnh, xử lý kịp thời những thiếu sót nhằm giữ vững và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu, tiêu chí nông thôn mới nâng cao đã đạt.

*b) Về công tác tuyên truyền vận động*

- Làm tốt công tác tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, nhà nước, kết quả đạt được của địa phương để người dân hiểu rõ ý nghĩa, lợi ích của việc xây dựng nông thôn mới nâng cao, đồng thời nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và người dân tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới nâng cao.

- Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền: tuyên truyền cổ động trực quan qua băng rôn, pano, khẩu hiệu...,lồng ghép nội dung xây dựng nông thôn mới nâng cao vào các cuộc sinh hoạt, hội họp của thôn, các đoàn thể; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh; nêu gương các tấm gương tiêu biểu, điển hình.

- Đảng ủy phân công cán bộ chỉ đạo, tăng cường công tác tuyên truyền thông qua nhiều hình thức phong phú, các phong trào thi đua tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong quá trình triển khai thực hiện.

- Ban quản lý phối hợp với Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch nội dung tuyên truyền bằng nhiều hình thức như băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền trên hệ thống thông tin tuyên truyền của xã, thôn, sân khấu hóa,... để mọi người dân hiểu rõ nội dung xây dựng xã Nông thôn mới nang cao.

- Các chi bộ thôn có chủ trương phối hợp với ban công tác Mặt trận thôn tổ chức tuyên truyền cho các đoàn thể thôn thực hiện tốt nội dung xây dựng Nông thôn mới nâng cao, đặc biệt tuyên truyền nhiệm vụ trực tiếp của từng thôn về xây dựng Nông thôn mới nâng cao trên địa bàn từng thôn.

*c) Về tổ chức thực hiện các nội dung, tiêu chí*

\* Tiêu chí Sản xuất - Thu nhập - Hộ nghèo

- Nhiệm vụ:

+ Nâng cao chất lượng hoạt động của Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp.

+ Tổ chức các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho người dân, hướng dẫn bà con thâm canh, phòng trừ sâu bệnh có hiệu quả; nâng cấp hệ thống giao thông nội đồng, đảm bảo phục vụ tốt cho cơ giới hóa vào sản xuất; quản lý tốt việc kinh doanh giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn xã.

+ Tạo điều kiện về môi trường kinh doanh để cá nhân và tổ chức đến địa bàn phát triển nghành nghề kinh doanh dịch vụ trên địa bàn.

+ Tuyên truyền vận động nhân dân tăng cường sản xuất, áp dụng các mô hình để tăng thu nhập trên một đơn vị diện tích. Thu nhập bình quân đầu người năm 2024 phấn đấu đạt 73 triệu đồng/người/năm.

- Giải pháp:

 + Khuyến khích xây dựng phát triển mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng trang trại xa khu dân cư; Thực hiện tốt pháp lệnh về tiêm phòng, giống và thức ăn; Tăng cường tuyên truyền xuất khẩu lao động, liên hệ các cơ quan chức năng có thẩm quyền đưa lao động đi làm việc nước ngoài, tạo điều kiện cho con em đi xuất khẩu lao động, làm việc ngoài tỉnh; Khuyến khích phát triển các tổ dịch vụ, tổ hợp sản xuất như mộc, nhôm kính, thu hút lao động tại chỗ, tạo nhiều việc làm tăng thu nhập cho người lao động; Tạo điều kiện để nhân dân được tiếp cận vay vốn các dự án, các chương trình xóa đói giảm nghèo khác để đầu tư sản xuất nâng cao thu nhập cải thiện đời sống.

+ Trồng trọt: Xây dựng mô hình sản xuất lúa hàng hóa, cơ cấu các loại giống có năng suất, chất lượng cao, gắn với cánh đồng mẫu ở trên các vùng đã có quy hoạch. Đưa máy móc vào trong sản xuất đề giảm bớt ngày công lao động. Nâng cao hiệu quả hoạt động dịch vụ của Hợp tác xã, từng bước liên kết với các công ty có khả năng để bao tiêu sản phẩm cho nhân dân.

+ Chăn nuôi: Đẩy mạnh chăn nuôi trâu bò hàng hóa, lợn siêu nạc và các loại gia súc, gia cầm khác có giá trị kinh tế cao; Duy trì tổng đàn gia súc, đàn gia cầm. Hàng năm phối hợp với trạm khuyến nông, trạm thú y huyện tổ chức các lớp tập huấn về trồng trọt, chăn nuôi cho nhân dân.

+ Tuyên truyền động viên nhân dân tích cực lao động sản xuất, giúp nhau xóa đói thoát nghèo. Mặt trận Tổ quốc xã, các tổ chức đoàn thể phối hợp với các tổ liên gia xây dựng tổ, nhóm giúp đỡ nhau làm kinh tế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Có giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế đối với hộ cận nghèo, không để tái nghèo.

\* Tiêu chí Giáo dục - Y tế - Văn hóa

- Nhiệm vụ:

 + Hoàn thành dự án: Xây dựng các hạng mục phụ trợ trường THCS xã Liêm Cần năm 2025; huy động nguồn kinh phí đảm bảo để xây dựng khu Trung tâm văn hoá thể thao của xã

+ Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục ở tất cả các cấp học đã đạt được, duy trì giữ vững chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Giữ vững, nâng cao tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học phổ thông, học nghề đạt 100%. Tỷ lệ huy động trẻ đi học mẫu giáo: Đạt 100%. Trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%; 11 tuổi hoàn thành chương trình Tiểu học đạt 100%. Thanh, thiếu niên từ 15 đến 18 tuổi học chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt 100%.

+ Các nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” và Bằng khen của UBND tỉnh Hà Nam. Các cán bộ, giáo viên nhà trường phấn đấu được tặng Giấy khen và danh hiệu chiến sỹ thi đua, xếp loại cao tại hội thi giáo viên Giỏi cấp huyện, cấp tỉnh. Các cháu học sinh hoàn thành suất xắc nhiệm vụ năm học và tham gia các sân chơi trí tuệ, thể dục thể thao, các cuộc thi học sinh giỏi các cấp đạt nhiều giải cao.

+ Đến năm 2025 có trên 96% người dân được tham gia các hình thức bảo hiểm y tế. Củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện việc khám chữa bệnh từ xã và sổ khám sức khoẻ điện tử đạt kết quả tốt.

+ Có 100% số hộ gia đình được tuyên truyền vận động thực hiện nếp sống văn minh trong vệc cưới, việc tang và lễ hội; có 98% gia đình đạt gia đình văn hóa. Phấn đấu 100% thôn đạt đơn vị văn hóa. Phấn đấu 100% hộ gia đình có công trình vệ sinh khép kín đảm bảo vệ sinh môi trường.

+ Tăng cường tổ chức các hoạt động Văn hóa văn nghệ, Thể dục thể thao tại địa phương, tham gia đầy đủ các hoạt động Văn hóa văn nghệ, Thể dục thể thao ở huyện.

+ Tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, mỗi năm tổ chức từ 4 - 7 hội thi Văn hóa văn nghệ tuyên truyền chào mừng kỷ niệm các ngày lễ, ngày truyền thống của các tổ chức. Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ như: Câu lạc bộ dân vũ, câu lạc bộ bóng chuyền hơi, các câu lạc bộ văn nghệ…

+ Xây dựng nếp sống văn minh nông thôn, giữ vững và phát huy thuần phong mỹ tục, những nét đẹp văn hóa quê hương, hình thành nếp sống văn minh, tiến bộ góp phần đưa xã Liêm Cần trở thành xã nông thôn mới kiểu mẫu.

+ Huy động nội lực, kêu gọi sự ủng hộ của con em quê hương, các nhà hảo tâm và đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh để đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

+ Tuyên truyền các gia đình cho con em sau khi tốt nghiệp THCS tiếp tục học lên THPT, Bổ túc, học nghề; Tăng cường công tác đào tạo nghề trên các lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp. Có kế hoạch đào tạo nghề hàng năm, phối hợp với các chương trình đào tạo nghề của Tỉnh và Trung ương để đưa về địa bàn, tạo điều kiện cho con em học tập.

+ Chú trọng và chủ động trong công tác phân loại học sinh, có kế hoạch bồi dưỡng trọng điểm các em học sinh có năng lực trong các lĩnh vực để tổ chức tham dự các kỳ thi học sinh giỏi các cấp trên các lĩnh vực.

+ Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích người dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện. Hỗ trợ cho đối tượng có hoàn cảnh khó khăn mua thẻ BHYT. Tạo mọi điều kiện để nhân dân được tiếp cận các dịch vụ y tế, các chương trình dự án chăm sóc sức khỏe, chương trình tiêm chủng mở rộng,...

+ Tập trung đẩy mạnh và đa dạng hóa công tác tuyên truyền, giáo dục nếp sống văn minh nông thôn, tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức, trách nhiệm của mọi người, mọi cấp trong xây dựng nếp sống văn minh; Nâng cao hoạt động, pháttriển các mô hình Câu lạc bộ Văn hóa, văn nghệ ở mỗi thôn đảm bảo hoạt độngcó hiệu quả, có giá trị tuyên truyền, giáo dục truyền thống tốt đẹp của quê hương.

+ Phối hợp với các ngành, các cấp triển khai kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình văn hóa theo nguyện vọng của nhân dân; Duy trì và phục hồi các hoạt động văn hóa mang đậm phong cách, bản sắc truyền thống của quê hương; Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của các công trình văn hóa, xóa bỏ các loại văn hóa ngoại lai không cho xâm nhập vào địa bàn; Tiếp tục tuyên truyền rộng rãi, thường xuyên chủ trương về việc phát huy, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, giữ gìn bản sắc văn hóa của quê hương.

\* Tiêu chí Môi trường

- Nhiệm vụ:

+ Duy trì tốt hoạt động ở tổ thu gom rác thải;

+ Thực hiện tốt đề án thu gom rác thải và vận chuyển về bãi trung chuyển theo đúng quy định. Tiếp tục hướng dẫn bà con nhân dân phân loại rác thải tại nguồn. Không để các hoạt động làm ảnh hưởng môi trường; các chất thải, nước thải được thu gom và xử lý theo qui định, không để xảy ra ô nhiễm môi trường;

+ Có 100% các cơ sở kinh doanh đạt chuẩn về môi trường. Duy trì nghiêm chế độ kiểm tra định kỳ và phối hợp các đoàn của tỉnh, huyện để kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh.

+ 100% số hộ chăn nuôi có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường.

 + Trồng cây xanh trên các trục đường giao thông tạo cảnh quan xanh sạch đẹp, đặc biệt là trên các trục đường chính trong xã và các thôn.

+ Hoàn thiện hệ thống rãnh thoát nước trong khu dân trên toàn xã.

- Giải pháp:

+ Tập trung công tác truyền thông, tuyên tuyền nâng cao nhận thức trong cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường; phát động phong trào xây dựng tuyến đường, cơ quan, công sở, trường học sáng – xanh - sạch - đẹp. Vận động nhân dân đầu tư xây dựng và nâng cấp các công trình hợp vệ sinh, chỉnh trang nhà cửa, vườn tược, bố trí chuồng trại chăn nuôi hợp lý và thực hiện tốt nếp sống văn hóa, văn minh.

+ Tiếp tục triển khai phương án thu gom chất thải rắn trên địa bàn. Ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các trường hợp vi phạm về môi trường.

+ Tiếp tục thực hiện và nâng cao chất lượng mô hình phân loại rác thải tại hộ gia đình.

+ Khuyến khích xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường. Tăng cường sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, hợp tác xã, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, giám sát công tác bảo vệ môi trường tại địa phương. Giao cho các hội đoàn thể phối hợp với các nhà trường, các thôn triển khai tổ chức thực hiện hàng thàng tổ chức dọn vệ sinh cũng như trồng hoa các tuyến đường.

\* Tiêu chí An ninh trật tự - Hành chính công

- Nhiệm vụ:

+ Giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội, giải quyết dứt điểm đơn thư khiếu nại của nhân dân không đẻ xảy ra khiếu kiện đông người. Thường xuyên tổ chức hiệu quả phong trào “ Toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc” được người dân hưởng ứng tham gia.

+ Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính; giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân có hiệu quả. Rà soát chuẩn hóa chất lượng cán bộ cơ sở, thực hiện nghiêm cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công.

+ Từng bước đẩy mạnh việc tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn phần.

- Tiếp tục lắp thêm hệ thống đèn cao áp tại các ngõ xóm

- Giải pháp:

+ Tăng cường công tác giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực và chất lượng cho lực lượng Công an, Quân sự; Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong hệ thống chính trị, nhất là lãnh đạo Chính quyền thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giũ vững Đảng bộ trong sạch vững mạnh; Quán triệt về nhận thức và trách nhiệm trong việc xây dựng mô hình nông thôn mới nâng cao cho toàn thể cán bộ và quần chúng nhân dân; Tuyên truyền, vận động toàn dân chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự và các nghĩa vụ khác đối với Nhà nước; bài trừ mê tín dị đoan; nói không với các tệ nạn cờ bạc, mại dâm và ma túy trên địa bàn.

+ Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ phòng một cửa để đảm bảo mô hình hoạt động có hiệu quả.

\* Về huy động nguồn lực

- Tập trung huy động tối đa các nguồn lực, tranh thủ cơ chế hỗ trợ của cấp trên để hoàn thành và nâng cao chất lượng các tiêu chí. Huy động nguồn lực đóng góp của nhân dân, các tổ chức cá nhân, vốn lồng ghép để chung tay xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu. Tích cực tuyên truyền, vận động những nhà hảo tâm, con em xa quê cùng chung sức xây dựng nông thôn mới của quê hương.

 - Quản lý chặt chẽ, có hiệu quả các khoản đầu tư, không gây thất thoát, lãng phí, các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, thực hành tiết kiệm.

 - Quy hoạch khoa học các khu vực để phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất được các cấp có thẩm quyền phê duyệt để tạo nguồn lực xây dựng nông thôn mới.

**II. KẾT LUẬN**

1. Về hồ sơ

- Tờ trình đề nghị thẩm tra, xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (của UBND xã).

- Báo cáo kết quả thực hiện xây dựng xã NTM nâng cao (của UBND xã).

- Báo cáo tổng hợp ý kiến tham gia đối với kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao (của UBND xã).

- Biên bản họp đề nghị xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (của UBND xã).

- Hồ sơ minh chứng; Hình ảnh minh họa về kết quả thực hiện xây dựng NTM nâng cao của xã.

2. Về kết quả thực hiện và mức độ đạt chuẩn các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

Tổng số tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao của xã Liêm Cần đã được UBND huyện Thanh Liêm thẩm tra đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao tính đến thời điểm thẩm tra là đã hoàn thành 19/19 tiêu chí, 74/74 chỉ tiêu (đạt 100%) theo Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 16/9/2022 của UBND tỉnh, Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND, ngày 19/6/2024 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí về huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025;

3. Về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thực hiện xây dựng xã nông thôn mới nâng cao

Qua báo cáo của Ủy ban nhân dân xã Liêm Cần, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đã đối chiếu, thẩm tra và có Báo cáo xác nhận xã Liêm Cần đến nay không có nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới.

**III. KIẾN NGHỊ**

Để duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu trong thời gian tới. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm yêu cầu UBND xã Liêm Cần cần thực hiện tốt các nội dung sau:

- Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ, cải tạo cảnh quan, môi trường nơi sinh sống và tích cực tham gia sản xuất, đóng góp xây dựng quê hương không ỷ nại vào nhà nước, chính quyền trong công cuộc xây dựng nông thôn mới đảm bảo bền vững.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã nhằm tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội, tăng mức hưởng thụ trực tiếp cho cư dân nông thôn: Tiếp tục mở rộng, chỉnh trang hệ thống giao thông đạt chuẩn; quản lý, xây dựng khu dân cư tập trung theo đúng quy hoạch. Đầu tư xây dựng công trình phục vụ nhu cầu về hoạt động văn hóa, thể thao.

- Tiếp tục phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân; phát triển vùng sản xuất hàng hóa chủ lực, nhân rộng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi sản xuất đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với nhu cầu thực tế sử dụng lao động của doanh nghiệp và địa phương. Chú trọng đào tạo nghề theo các dự án, mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả trên địa bàn và thông qua các doanh nghiệp có hợp đồng liên kết với nông dân.

- Tập trung phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả để hỗ trợ cho nông dân, đẩy mạnh hoạt động của các HTX, thúc đẩy sản xuất theo chuỗi liên kết. Chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình tổ hợp tác hoạt động hiệu quả; mô hình liên kết giữa nông hộ với doanh nghiệp và các đối tác kinh tế khác.

- Bảo vệ môi trường nông thôn: Tiếp tục tập trung giải quyết vấn đề thu gom xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn, thực hiện có hiệu quả mô hình phân loại rác thải tại hộ; xử lý môi trường trong sản xuất nông nghiệp. Xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn “xanh - sạch - đẹp”, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ, cải thiện cảnh quan, môi trường sinh sống và sản xuất.

- Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn: Phát triển mạnh các phong trào văn hóa, thể thao từ xã đến thôn xóm; bảo tồn và phát huy giá trị tốt đẹp của các hoạt động văn hóa truyền thống gắn với bản sắc văn hóa dân tộc, địa phương; Nâng cao chất lượng gia đình văn hóa, làng văn hóa. Tiếp tục nâng cao hệ thống cơ sở vật chất văn hóa, tạo điều kiện để phát triển các hoạt động văn hóa, thể thao trên địa bàn xã.

- Thường xuyên quan tâm xây dựng công tác quân sự - quốc phòng địa phương vững chắc; giữ vững an ninh, trật tự an toàn xã hội nông thôn: xây dựng nội quy, quy ước làng xóm về an ninh, trật tự; phòng chống các tệ nạn xã hội và hủ tục lạc hậu. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản bảo vệ an ninh trật tự ở thôn, tăng cường tuần tra, quản lý địa bàn hạn chế thấp nhất tình trạng tội phạm, tệ nạn xã hội, trộm cắp, tai nạn giao thông, xây dựng lực lượng công an, quân sự ngày càng vững mạnh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế: tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học ở các cấp; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn xã; phấn đấu đến hết năm 2025 trên 96% người dân tham gia BHYT.

- Nâng cao chất lượng hệ thống tổ chức chính trị xã hội và năng lực cán bộ, công chức xã: Tiếp tục nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền, đào tạo đội ngũ cán bộ, các tổ chức chính trị-xã hội và tăng cường năng lực đánh giá, giám sát thực hiện Chương trình, tập huấn nâng cao kiến thức, năng lực tổ chức, quản lý thực hiện cho cán bộ vận hành Chương trình, trước hết là đội ngũ cán bộ chuyên trách NTM.

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, tập huấn để nâng cao nhận thức cho người dân về giữ gìn và tiếp tục xây dựng xã NTM nâng cao.

Trên đây là báo cáo thẩm tra hồ sơ và mức độ đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2024 đối với xã Liêm Cần. Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm trân trọng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam; các Sở, ban, ngành của tỉnh quan tâm, thẩm định, xét công nhận xã Liêm Cần đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Thanh Liêm trân trọng báo cáo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  ***Nơi nhận:***- UBND tỉnh Hà Nam;- Ban chỉ đạo XD NTM tỉnh;- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;- Lưu: VT, NN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNKT.CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Lại Thị Ngọc Trâm** |